

STT	Mã ngành	Tên ngành	Chỉ tiêu 2025	Mã tổ hợp
1	7420101	Sinh học	200	(1) Toán - Tiếng Anh - Sinh học (2) Toán - Hóa học - Sinh học (3) Toán - Công nghệ công nghiệp - Sinh học (4) Toán - Công nghệ nông nghiệp - Sinh học (5) Toán - Công nghệ nông nghiệp - Tiếng Anh (6) Toán - Ngữ Văn - Sinh học (7) Toán - Vật lý - Sinh học
2	7420101_DKD	Sinh học (Chương trình tăng cường tiếng Anh)	80	(1) Toán - Tiếng Anh - Sinh học (2) Toán - Hóa học - Sinh học (3) Toán - Công nghệ công nghiệp - Sinh học (4) Toán - Công nghệ nông nghiệp - Sinh học (5) Toán - Công nghệ nông nghiệp - Tiếng Anh (6) Toán - Ngữ Văn - Sinh học (7) Toán - Vật lý - Sinh học
3	7420201	Công nghệ Sinh học	200	(1) Toán - Tiếng Anh - Sinh học (2) Toán - Hóa học - Sinh học (3) Toán - Công nghệ công nghiệp - Sinh học (4) Toán - Công nghệ nông nghiệp - Sinh học (5) Toán - Công nghệ nông nghiệp - Tiếng Anh (6) Toán - Ngữ Văn - Sinh học (7) Toán - Vật lý - Sinh học

4	7420201_DKD	Công nghệ Sinh học (Chương trình tăng cường tiếng Anh)	140	(1) Toán - Tiếng Anh - Sinh học (2) Toán - Hóa học - Sinh học (3) Toán - Công nghệ công nghiệp - Sinh học (4) Toán - Công nghệ nông nghiệp - Sinh học (5) Toán - Công nghệ nông nghiệp - Tiếng Anh (6) Toán - Ngữ Văn - Sinh học (7) Toán - Vật lý - Sinh học
5	7440102_DKD	Vật lý học (Chương trình tăng cường tiếng Anh)	120	(1) Toán - Vật lý - Hóa học (2) Toán - Vật lý - Tiếng Anh (3) Toán - Vật lý - Ngữ Văn (4) Toán - Vật lý - Lịch Sử (5) Toán - Vật lý - Địa lý (6) Toán - Vật lý - GDKTPL (7) Toán - Vật lý - Công nghệ công nghiệp (8) Toán - Vật lý - Công nghệ nông nghiệp (9) Toán - Vật lý - Tin học (10) Toán - Vật lý - Sinh học
6	7440102_NN	Nhóm ngành Vật lý học, Công nghệ Vật lý điện tử và tin học, Công nghệ bán dẫn	270	(1) Toán - Vật lý - Hóa học (2) Toán - Vật lý - Tiếng Anh (3) Toán - Vật lý - Ngữ Văn (4) Toán - Vật lý - Lịch Sử (5) Toán - Vật lý - Địa lý (6) Toán - Vật lý - GDKTPL (7) Toán - Vật lý - Công nghệ công nghiệp (8) Toán - Vật lý - Công nghệ nông nghiệp (9) Toán - Vật lý - Tin học (10) Toán - Vật lý - Sinh học

7	7440112	Hoá học	220	(1) Toán - Hóa học - Vật lý (2) Toán - Hóa học - Sinh học (3) Toán - Hóa học - Ngữ văn (4) Toán - Hóa học - Tiếng Anh (5) Toán - Hóa học - Công nghệ công nghiệp (6) Toán - Hóa học - Công nghệ nông nghiệp (7) Toán - Vật lý - Sinh học (8) Toán - Vật lý - Công nghệ công nghiệp (9) Toán - Vật lý - Công nghệ nông nghiệp
8	7440112_DKD	Hóa học (Chương trình tăng cường tiếng Anh)	130	(1) Toán - Hóa học - Vật lý (2) Toán - Hóa học - Sinh học (3) Toán - Hóa học - Ngữ văn (4) Toán - Hóa học - Tiếng Anh (5) Toán - Hóa học - Công nghệ công nghiệp (6) Toán - Hóa học - Công nghệ nông nghiệp (7) Toán - Vật lý - Sinh học (8) Toán - Vật lý - Công nghệ công nghiệp (9) Toán - Vật lý - Công nghệ nông nghiệp

9	7440122	Khoa học Vật liệu	150	(1) Toán - Vật Lý - Hóa học (2) Toán - Ngữ Văn - Hóa học (3) Toán - Ngữ Văn - Vật Lý (4) Toán - Ngữ Văn - Sinh học (5) Toán - Vật lý - Tiếng Anh (6) Toán - Hóa học - Tiếng Anh (7) Toán - Sinh học - Tiếng Anh (8) Toán - Vật lý - Sinh học (9) Toán - Vật lý - Tin học (10) Toán - Hóa học - Tin học (11) Toán - Sinh học - Tin học (12) Toán - Hóa học - Sinh học
10	7440122_DKD	Khoa học Vật liệu (Chương trình tăng cường tiếng Anh)	50	(1) Toán - Vật Lý - Hóa học (2) Toán - Ngữ Văn - Hóa học (3) Toán - Ngữ Văn - Vật Lý (4) Toán - Ngữ Văn - Sinh học (5) Toán - Vật lý - Tiếng Anh (6) Toán - Hóa học - Tiếng Anh (7) Toán - Sinh học - Tiếng Anh (8) Toán - Vật lý - Sinh học (9) Toán - Vật lý - Tin học (10) Toán - Hóa học - Tin học (11) Toán - Sinh học - Tin học (12) Toán - Hóa học - Sinh học

11	7440201	Địa chất học	40	(1) Toán - Vật lý - Hóa học (2) Toán - Vật lý- Tiếng Anh (3) Toán -Hóa học - Sinh học (4) Toán - Ngữ Văn - Địa lí (5) Toán - Địa lí - Tiếng Anh (6) Toán - Hóa học - Tiếng Anh (7) Toán - Ngữ Văn - Tiếng Anh (8) Toán - Tiếng Anh - Tin học (9) Toán - Ngữ Văn - Tin học (10)Toán - Hóa học - Địa lí (11) Toán - Sinh học - Địa lí (12)Toán - Ngữ Văn - Hóa học (13) Toán - Ngữ Văn - Vật lý (14) Toán - Địa lí - Lịch sử
12	7440228	Hải dương học	50	(1) Toán - Vật lý - Hóa học, (2) Toán - Vật lý - Ngữ văn; (3) Toán - Vật lý - Tiếng Anh; (4) Toán - Vật lý - Sinh học. (5) Toán - Vật lý - Địa lý (6) Toán - Vật lý - Công nghệ công nghiệp (7) Toán - Vật lý - Công nghệ nông nghiệp (8) Toán - Vật lý - Tin học (9) Toán -Hóa học - Tin học

13	7440301	Khoa học Môi trường	135	(1) Toán - Vật lý - Hóa học (2) Toán - Sinh học - Hóa học (3) Toán - Hóa học - Tiếng Anh (4) Toán - Vật lý - Tiếng Anh (5) Toán - Vật lý - Sinh học (6) Toán - Hóa học - Địa lí (7) Toán - Sinh học - Địa lí (8) Toán - Sinh học - Tiếng Anh (9) Toán - Ngữ văn - Hóa học (10) Toán - Hóa học - Công nghệ công nghiệp (11) Toán - Hóa học - Công nghệ nông nghiệp (12) Toán - Sinh học - Công nghệ công nghiệp (13) Toán - Sinh học - Công nghệ nông nghiệp (14) Toán - Ngữ văn - Sinh học (15) Toán - Vật lý - Tin học (16) Toán - Hóa học - Tin học (17) Toán - Sinh học - Tin học
----	---------	---------------------	-----	--

14	7440301_DKD	Khoa học Môi trường (Chương trình tăng cường tiếng Anh)	60	(1) Toán - Vật lý - Hóa học (2) Toán - Sinh học - Hóa học (3) Toán - Hóa học - Tiếng Anh (4) Toán - Vật lý - Tiếng Anh (5) Toán - Vật lý - Sinh học (6) Toán - Hóa học - Địa lí (7) Toán - Sinh học - Địa lí (8) Toán - Sinh học - Tiếng Anh (9) Toán - Ngữ văn - Hóa học (10) Toán - Hóa học - Công nghệ công nghiệp (11) Toán - Hóa học - Công nghệ nông nghiệp (12) Toán - Sinh học - Công nghệ công nghiệp (13) Toán - Sinh học - Công nghệ nông nghiệp (14) Toán - Ngữ văn - Sinh học (15) Toán - Vật lý - Tin học (16) Toán - Hóa học - Tin học (17) Toán - Sinh học - Tin học
15	7460101_NN	Nhóm ngành Toán học, Toán ứng dụng, Toán tin	250	(1) Toán - Vật Lý - Hóa học (2) Toán - Vật Lý - Tiếng Anh (3) Toán - Hóa học - Sinh học (4) Toán - Ngữ Văn - Tiếng Anh (5) Toán - Vật lý - Tin học (6) Toán - Sinh học - Tiếng Anh

16	7460108	Khoa học dữ liệu	120	(1) Toán - Vật Lý - Hóa học (2) Toán - Vật Lý - Tiếng Anh (3) Toán - Tiếng Anh - Sinh học (4) Toán - Hóa học - Tiếng Anh (5) Toán - Vật lý - Tin học (6) Toán - Sinh học - Tiếng Anh
17	7480101_TT	Khoa học máy tính (Chương trình Tiên tiến)	90	(1) Toán - Vật Lý - Hóa học (2) Toán - Vật Lý - Tiếng Anh (3) Toán - Hóa học - Tiếng Anh (4) Toán - Tin học - Tiếng Anh (5) Toán - Vật Lý - Tin học (6) Toán - Sinh học - Tiếng Anh
18	7480107	Trí tuệ nhân tạo	90	(1) Toán - Vật Lý - Hóa học (2) Toán - Vật Lý - Tiếng Anh (3) Toán - Hóa học - Tiếng Anh (4) Toán - Tin học - Tiếng Anh (5) Toán - Vật Lý - Tin học (6) Toán - Sinh học - Tiếng Anh

19	7480201_DKD	Công nghệ thông tin (Chương trình tăng cường tiếng Anh)	520	(1) Toán - Vật Lý - Hóa học (2) Toán - Vật Lý - Tiếng Anh (3) Toán - Hóa học - Tiếng Anh (4) Toán - Tin học - Tiếng Anh (5) Toán - Vật Lý - Tin học (6) Toán - Sinh học - Tiếng Anh
20	7480201_NN	Nhóm ngành máy tính và Công nghệ thông tin (ngành Công nghệ thông tin; ngành Kỹ thuật phần mềm; ngành Hệ thống thông tin; ngành Khoa học máy tính)	480	(1) Toán - Vật Lý - Hóa học (2) Toán - Vật Lý - Tiếng Anh (3) Toán - Hóa học - Tiếng Anh (4) Toán - Tin học - Tiếng Anh (5) Toán - Vật Lý - Tin học (6) Toán - Sinh học - Tiếng Anh
21	7510401_DKD	Công nghệ kỹ thuật Hoá học (Chương trình tăng cường tiếng Anh)	125	(1) Toán - Hóa học - Vật lý (2) Toán - Hóa học - Sinh học (3) Toán - Hóa học - Ngữ văn (4) Toán - Hóa học - Tiếng Anh (5) Toán - Hóa học - Công nghệ công nghiệp (6) Toán - Hóa học - Công nghệ nông nghiệp (7) Toán - Vật lý - Sinh học (8) Toán - Vật lý - Công nghệ công nghiệp (9) Toán - Vật lý - Công nghệ nông nghiệp

22	7510402	Công nghệ Vật liệu	150	(1) Toán - Vật Lý - Hóa học (2) Toán - Ngữ Văn - Hóa học (3) Toán - Ngữ Văn - Vật Lý (4) Toán - Ngữ Văn - Sinh học (5) Toán - Vật lý - Tiếng Anh (6) Toán - Hóa học - Tiếng Anh (7) Toán - Sinh học - Tiếng Anh (8) Toán - Vật lý - Sinh học (9) Toán - Vật lý - Tin học (10) Toán - Hóa học - Tin học (11) Toán - Sinh học - Tin học (12) Toán - Hóa học - Sinh học
----	---------	--------------------	-----	---

23	7510406	Công nghệ Kỹ thuật Môi trường	125	(1) Toán - Vật lý - Hóa học (2) Toán - Sinh học - Hóa học (3) Toán - Hóa học - Tiếng Anh (4) Toán - Vật lý - Tiếng Anh (5) Toán - Vật lý - Sinh học (6) Toán - Hóa học - Địa lí (7) Toán - Sinh học - Địa lí (8) Toán - Sinh học - Tiếng Anh (9) Toán - Ngữ văn - Hóa học (10) Toán - Hóa học - Công nghệ công nghiệp (11) Toán - Hóa học - Công nghệ nông nghiệp (12) Toán - Sinh học - Công nghệ công nghiệp (13) Toán - Sinh học - Công nghệ nông nghiệp (14) Toán - Ngữ văn - Sinh học (15) Toán - Vật lý - Tin học (16) Toán - Hóa học - Tin học (17) Toán - Sinh học - Tin học
24	7520207	Kỹ thuật điện tử - viễn thông	140	(1) Toán - Vật lý - Hóa học (2) Toán - Vật lý - Tiếng Anh (3) Toán - Tin học - Tiếng Anh (4) Toán - Vật lý - Ngữ văn (5) Toán - Vật lý - Sinh học (6) Toán - Vật lý - Tin học (7) Toán - Vật lý - Công nghệ công nghiệp (8) Toán - Công nghệ công nghiệp - Tiếng Anh

25	7520202	Thiết kế vi mạch	80	(1) Toán - Vật lý - Hóa học (2) Toán - Vật lý - Tiếng Anh (3) Toán - Tin học - Tiếng Anh (4) Toán - Vật lý - Ngữ văn (5) Toán - Vật lý - Sinh học (6) Toán - Vật lý - Tin học (7) Toán - Vật lý- Công nghệ công nghiệp (8) Toán - Công nghệ công nghiệp - Tiếng Anh
26	7520207_DKD	Kỹ thuật điện tử - viễn thông (Chương trình tăng cường tiếng Anh)	100	(1) Toán - Vật lý - Hóa học (2) Toán - Vật lý - Tiếng Anh (3) Toán - Tin học - Tiếng Anh (4) Toán - Vật lý - Ngữ văn (5) Toán - Vật lý - Sinh học (6) Toán - Vật lý - Tin học (7) Toán - Vật lý - Công nghệ công nghiệp (8) Toán - Công nghệ công nghiệp - Tiếng Anh

27	7520402	Kỹ thuật hạt nhân	50	(1) Toán - Vật lý - Hóa học (2) Toán - Vật lý - Tiếng Anh (3) Toán - Vật lý - Ngữ văn (4) Toán - Vật lý - Sinh học (5) Toán - Vật lý - Lịch sử (6) Toán - Vật lý - Địa lý (7) Toán - Vật lý - GDKTPL (8) Toán - Vật lý - Công nghệ công nghiệp (9) Toán - Vật lý - Công nghệ nông nghiệp (10) Toán - Vật lý - Tin học
28	7520403	Vật lý y khoa	50	(1) Toán - Vật lý - Hóa học (2) Toán - Vật lý - Tiếng Anh (3) Toán - Vật lý - Ngữ văn (4) Toán - Vật lý - Sinh học (5) Toán - Vật lý - Lịch sử (6) Toán - Vật lý - Địa lý (7) Toán - Vật lý - GDKTPL (8) Toán - Vật lý - Công nghệ công nghiệp (9) Toán - Vật lý - Công nghệ nông nghiệp (10) Toán - Vật lý - Tin học

29	7520501	Kỹ thuật địa chất	30	(1) Toán - Vật lý - Hóa học (2) Toán - Vật lý- Tiếng Anh (3) Toán - Hóa học -Sinh học (4) Toán - Hóa học - Tiếng Anh (5) Toán - Địa lí - Tiếng Anh (6) Toán - Ngữ văn - Tiếng Anh (7) Toán - Ngữ văn - Địa lí (8) Toán - Ngữ văn - Vật lý (9) Toán - Ngữ Văn - Hóa học (10) Toán - Tiếng Anh - Tin học (11) Toán - Vật lý - Tin học
30	7850101	Quản lý tài nguyên và môi trường	100	(1) Toán - Vật lý - Hóa học (2) Toán - Sinh học - Hóa học (3) Toán - Hóa học - Tiếng Anh (4) Toán - Vật lý - Tiếng Anh (5) Toán - Vật lý - Sinh học (6) Toán - Hóa học - Địa lí (7) Toán - Sinh học - Địa lí (8) Toán - Sinh học - Tiếng Anh (9) Toán - Ngữ văn - Hóa học (10) Toán - Hóa học - Công nghệ công nghiệp (11) Toán - Hóa học - Công nghệ nông nghiệp (12) Toán - Sinh học - Công nghệ công nghiệp (13) Toán - Sinh học - Công nghệ nông nghiệp (14) Toán - Ngữ văn - Sinh học (15) Toán - Vật lý - Tin học (16) Toán - Hóa học - Tin học (17) Toán - Sinh học - Tin học

31	7140103	Công nghệ giáo dục	60	(1) Toán - Vật lý - Hóa học (2) Toán - Tiếng Anh - Vật lý (3) Toán - Tiếng Anh - Hóa học (4) Toán - Ngữ Văn - Tiếng Anh (5) Toán - Tiếng Anh - Sinh học (6) Toán - Tiếng Anh - Tin học (7) Toán - Ngữ Văn - Vật lý (8) Toán - Ngữ Văn - Hóa học (9) Toán - Ngữ Văn - Sinh học (10) Toán - Ngữ Văn - Tin học (11) Toán - Tin học - Vật lý (12) Toán - Tin học - Hóa học (13) Toán - Tin học - Sinh học
32		Kinh tế đất đai (dự kiến)	50	(1) Toán - Vật lý - Hóa học (2) Toán - Vật lý- Tiếng Anh (3) Toán -Hóa học - Sinh học (4) Toán - Ngữ Văn - Địa lí (5) Toán - Địa lí - Tiếng Anh (6) Toán - Hóa học - Tiếng Anh (7) Toán - Ngữ Văn - Tiếng Anh (8) Toán - Tiếng Anh - Tin học (9) Toán - Ngữ Văn - Tin học (10)Toán - Hóa học - Địa lí (11) Toán - Sinh học - Địa lí (12)Toán - Ngữ Văn - Hóa học (13) Toán - Ngữ Văn - Vật lý (14) Toán - Địa lí - Lịch sử

(**Thí sinh chọn tổ hợp có môn Tiếng Anh được đăng ký với Trường sử dụng chứng chỉ TOEFL/IELTS để quy đổi điểm sang thang 10 làm điểm xét tuyển đối với môn này)